

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHOẢ V, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

Sau khi xem xét Tờ trình số 7133/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; Báo cáo thẩm tra số 57/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu:

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Chính phủ về tái cơ cấu nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng nhằm phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn nhà nước cho đầu tư phát triển; tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh, tạo điều kiện cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Bảo đảm quốc phòng và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

a) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP)	: 8,5% - 9%
b) GDP bình quân đầu người tương đương	: 2.500 USD
c) Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng	: tăng 7,2%
d) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	: tăng 5,4%
đ) Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản	: tăng 2,8%
e) Giá trị dịch vụ - du lịch	: tăng 15%
g) Giá trị kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	: 1.120 triệu USD
h) Giá trị kim ngạch nhập khẩu hàng hóa	: 480 triệu USD
i) Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội	: 24.000 tỷ đồng, tăng 11%
k) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (<i>Không kể các khoản thu để lại cho đơn vị quản lý qua NSNN</i>)	: 12.603 tỷ đồng, tăng 11,2%
l) Chi cân đối ngân sách địa phương	: 6.761 tỷ đồng
m) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ (theo giá hiện hành)	: 54.000 tỷ đồng, tăng 14,9%

2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

a) Mức giảm tỷ suất sinh trong năm	: 0,2‰
b) Tạo việc làm mới trong năm	: 26.000 lao động
c) Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề	: 45%
d) Tỷ lệ hộ nghèo	: 3,8%
đ) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	: dưới 10%
e) Số bác sỹ trên 10.000 dân	: 5,5 bác sỹ
g) Số giường bệnh trên 10.000 dân (không kể giường xã)	: 25 giường
h) Tỷ lệ dân số đô thị	: 55%

3. Các chỉ tiêu về môi trường

a) Tỷ lệ độ che phủ rừng: 45%

(*Nếu tính bao gồm diện tích huyện Trường Sa: 40,8%*)

b) Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh: 95%

Trong đó: Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 92%

c) Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường: 85%

Điều 3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh trình trong Tờ trình về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014. Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu tập trung triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

1. Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh

a) Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước, tập trung thống nhất thu các loại thuế, kiên quyết điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được phê duyệt.

b) Tổ chức thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khánh Việt, Công ty TNHH MTV Yên sào; tiếp tục sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

2. Về phát triển công nghiệp

a) Tiếp tục tháo gỡ khó khăn trong sản xuất công nghiệp, hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhiệt điện Sumitomo và các dự án công nghiệp khác để tăng thêm năng lực sản xuất mới cho các năm sau; Phát triển công nghiệp chế biến sử dụng đầu vào từ các sản phẩm nông lâm thủy sản.

b) Tiếp tục đầu tư hạ tầng khu kinh tế Vân Phong, các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư; mời gọi và tạo điều kiện cho nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển công nghiệp.

3. Về phát triển dịch vụ - du lịch

a) Phát triển mạnh du lịch biển, thu hút khách du lịch nội địa và quốc tế. Tiếp tục hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư du lịch đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

b) Tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại như: hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn thuế, thao túng thị trường,...; đồng thời đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng. Mở rộng mạng lưới dịch vụ ở địa bàn nông thôn nhằm tạo điều kiện cho giao lưu buôn bán.

4. Về phát triển nông nghiệp

a) Xây dựng cơ chế hỗ trợ sử dụng giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất; hỗ trợ kỹ thuật canh tác và phát triển thị trường tiêu thụ nhằm phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho nông dân.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án lâm sinh giai đoạn 2012 - 2015; tiếp tục thực hiện chính sách giao đất, giao rừng, khoán rừng cho các hộ gia đình, cộng đồng và tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

c) Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ có hiệu quả và an toàn.

d) Rà soát, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác hệ thống công trình thủy lợi hiện có trên địa bàn.

5. Về đầu tư phát triển

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về đầu tư công, kế hoạch trung hạn. Tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp, các dự án thuộc các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh. Huy động vốn vay để đầu tư cho các dự án trọng điểm như: đường Nha Trang - Diên Khánh (đường Cao Bá Quát - Cầu Lùng), Chinh trị hạ lưu sông Tắc - sông Quán Trường, Hệ thống thoát lũ từ cầu Phú Vinh về đến đầu sông Tắc,...

b) Tiếp tục xây dựng các khu tái định cư, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án Mở rộng Quốc lộ 1A, dự án Hàm đường bộ Đèo Cả qua địa phận tỉnh theo tiến độ xây dựng.

c) Hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý đầu tư gắn với tăng cường giám sát, thanh tra, bảo đảm quản lý thống nhất và đề cao trách nhiệm của cấp huyện, cấp xã, chủ đầu tư; bảo đảm chất lượng công trình.

d) Tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, kém hiệu quả; nâng cao hiệu quả đầu tư và tránh nợ đọng xây dựng cơ bản. Điều chỉnh, bổ sung cơ chế đầu tư chương trình xây dựng nông thôn mới theo hướng tăng vốn cho hỗ trợ phát triển sản xuất ở nông thôn.

đ) Đẩy mạnh thu hút đầu tư xã hội, đầu tư nước ngoài và nguồn vốn ODA. Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp ngoài nhà nước tiếp cận và sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên.

e) Rà soát tiến độ thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách và kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không có khả năng triển khai.

g) Tiếp tục triển khai các nội dung theo Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, trong đó đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án tổng thể Đặc khu hành chính - kinh tế Bắc Vân Phong để phát triển nhanh Khu vực Vịnh Vân Phong trong thời gian tới.

6. Về giáo dục - đào tạo

a) Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường phổ thông dân tộc nội trú đáp ứng việc đào tạo nhân lực ở miền núi.

b) Tổ chức phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, tạo điều kiện cho học sinh theo học các ngành nghề phù hợp.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển nhân lực của tỉnh đáp ứng nhu cầu xã hội và thị trường lao động. Chú trọng tuyển chọn, đào tạo, thu hút, sử dụng nhân tài và nhân lực có chất lượng cao. Nâng cao hiệu quả dạy nghề, nhất là dạy nghề cho lao động ở nông thôn.

7. Về y tế

a) Rà soát và điều chỉnh mức viện phí cho phù hợp. Làm tốt công tác dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động khám chữa bệnh tư nhân. Phân luồng hợp lý trong công tác khám chữa bệnh giữa các cơ sở khám chữa bệnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân. Tăng cường nhân lực y tế chất lượng cao và nâng cao y đức.

b) Quản lý chặt chẽ giá và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn dược phẩm, vắc xin.

c) Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế, Dân số và Kế hoạch hóa gia đình, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Phòng chống HIV/AIDS.

8. Về văn hóa thể thao

a) Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền chào mừng những ngày lễ, kỷ niệm lớn nhằm phục vụ tốt đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

b) Tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh và quốc tế, phấn đấu đạt nhiều huy chương; tổ chức Đại hội thể dục thể thao Khánh Hòa lần thứ 7 và công tác chuẩn bị để đăng cai Đại hội thể thao Châu Á 2016.

c) Xây dựng và phát triển mô hình mẫu gia đình văn minh, hạnh phúc. Tiếp tục tổ chức thực hiện mô hình điểm can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện mô hình “địa chỉ tin cậy ở cộng đồng” góp phần giảm tỷ lệ các vụ bạo lực gia đình.

9. Về lao động và xã hội

a) Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nhất là lao động ở nông thôn. Tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm giới thiệu việc làm. Nâng cao hiệu quả các trường dạy nghề công lập đã được xây dựng.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện an toàn lao động, bảo hộ lao động. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, giải quyết tốt các tranh chấp lao động.

c) Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khuyến khích người dân vươn lên thoát nghèo; triển khai công tác rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, giải quyết việc làm và an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

10. Về khoa học - công nghệ và thông tin truyền thông

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án nông thôn miền núi được Trung ương ủy quyền quản lý, các đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở; phổ biến nhân rộng kết quả đề tài đã được nghiệm thu.

b) Đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở hạ tầng và trang bị các thiết bị để đáp ứng yêu cầu ứng dụng tin học vào công tác quản lý nhà nước ở các ngành, các cấp và xây dựng đội ngũ cán bộ thông tin truyền thông đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

11. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Thực hiện Luật đất đai sửa đổi và các văn bản pháp luật liên quan. Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy hoạch, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

b) Kiểm soát chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm, nhất là ở các khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, bờ biển, các cơ sở sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Xử lý nghiêm, triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường. Bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

c) Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, biến đổi khí hậu bất lợi đối với môi trường; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

12. Cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý ở các khâu trung gian, nhất là về thuế, hải quan, đất đai, thành lập, giải thể doanh nghiệp,... tạo thuận lợi và giảm chi phí cho sản xuất kinh doanh.

b) Rà soát kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính các cấp; đánh giá hiệu quả và tiếp tục thực hiện mô hình một cửa liên thông theo hướng hiện đại giai đoạn 2013 - 2015.

c) Thực hiện nghiêm pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm. Tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại còn tồn đọng.

13. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang. Củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nhất là tại các địa bàn trọng điểm. Bảo đảm vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng chống tội phạm và trật tự an toàn giao thông.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTVQH, CP;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VN, ĐN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần An Khánh